TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/LĐ-PT
Ngày 11-9-2018
V/v tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, bồi thường thiệt hại, trợ cấp và giải quyết chế độ khi chấm dứt hợp đồng lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Ông Đặng Minh Hạnh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Ngọc Tiến, Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Kiều Dâng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 03/2018/TLPT-LĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018 tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, bồi thường thiệt hại, trợ cấp và giải quyết chế độ khi chấm dứt hợp đồng lao động.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 02/2018/LĐ-ST ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Toà án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòngbị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 704/2018/QĐ-PT ngày 30 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 2852/2018/QĐ-PT ngày 30 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim L; nơi cư trú: Số 11C/7/166 đường C, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Khánh L là Luật sư của Công ty Luật TNHH NL thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần C; địa chỉ trụ sở: Số 8A đường T, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Văn phòng Luật sư ĐQ, có trụ sở tại: Số 24/442 đường T, phường A, quận L, Hải Phòng do ông Đỗ Văn Q là người đại diện theo pháp luật (theo văn bản ủy quyền ngày 02 tháng 8 năm 2018); có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y; địa chỉ trụ sở tại: Số 23 đường Lương Khánh Thiện, phường Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Cao Hồng P - Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y là người đại diện theo pháp luật; có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Kim L, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim L và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn thống nhất trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kim L là người lao động của Công ty Cổ phần C từ tháng 12 năm 1995 với chức danh là bác sỹ. Trong thời gian từ ngày 19 tháng 12 năm 1995 đến ngày 19 tháng 12 năm 1999 bà L kí nhiều hợp đồng lao động xác định thời hạn với Cảng Hải Phòng. Đến năm 2000, bà L và Công ty Cổ phần C ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 2139/HĐLĐ-TCNS ngày 23 tháng 11 năm 2000.

Tháng 5 năm 2009, bà L được bổ nhiệm là Giám đốc Trung tâm Y tế - Công ty Cổ phần C theo Quyết định số 1324/QĐ-TCNS ngày 04 tháng 5 năm 2009 của Cảng Hải Phòng.

Theo Quyết định số 139/QĐ-CHP ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần C đã thành lập Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y. Ngày 19 tháng 01 năm 2016, bà L được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần C bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty Y tế theo quyết định số 167/QĐ-CHP. Đồng thời, bà L được Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần C cử là người đại diện theo pháp luật của Công ty Y tế theo quyết định số 172/QĐ-CHP ngày 19 tháng 01 năm 2016. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký lần đầu ngày 29 tháng 01 năm 2016 của Công ty Y tế, bà L là người đại diện theo pháp luật với chức danh giám đốc.

Ngày 26 tháng 01 năm 2017, bà L nhận được Quyết định số 214/QĐ-CHP ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần C về việc tạm dừng công tác Giám đốc điều hành và giao nhiệm vụ cán bộ kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2017. Theo đó, Hội đồng quản trị CHP tạm dừng công tác Giám đốc điều hành của bà L để phục vụ công tác kiểm tra, kiểm toán Công ty Y tế kể từ ngày 26

tháng 01 năm 2017, giao cho ông Cao Hồng P - Phó Giám đốc nhận nhiệm vụ điều hành hoạt động kinh doanh thay Giám đốc Công ty Y tế và bà L có nhiệm vụ bàn giao tài liệu, con dấu, tài sản và các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của chức danh Giám đốc cho ông P. Quyết định số 214 làm bà L suy sụp tinh thần nên bà đã làm đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động.

Ngày 26 tháng 01 năm 2017, bà L gửi đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động đề ngày 25 tháng 01 năm 2017 đối với CHP và Công ty Y tế, bày tỏ nguyện vọng xin được chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2017. Do Cảng Hải Phòng, Công ty Y tế chưa giải quyết đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động và giải quyết chế độ lao động L quan nên bà L chưa chính thức nghỉ việc. Từ ngày 26 tháng 01 năm 2017 đến ngày 11 tháng 4 năm 2017, bà L điều trị bệnh theo sự chỉ định của bác sỹ (có giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội của các cơ sở y tế) nhưng vẫn đến Công ty Y tế để bàn giao công việc (theo biên bản bàn giao các ngày 09 tháng 02 năm 2017, ngày 02 tháng 3 năm 2017, ngày 21 tháng 4 năm 2017) và tham gia các cuộc họp (biên bản họp các ngày 13 tháng 4 năm 2017 và ngày 11 tháng 5 năm 2017).

Sau đó, ngày 21 tháng 3 năm 2017, bà L gửi đơn đề nghị chấm dứt hợp đồng lao động lần thứ 2, yêu cầu giải quyết chấm dứt hợp đồng lao động theo đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động ngày 25 tháng 01 năm 2017. Đến ngày 11 tháng 4 năm 2017, bà L đã gửi thông báo chính thức đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với CHP kể từ ngày 14 tháng 4 năm 2017. Như vậy, thời điểm bà L xác định thông báo đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với CHP là ngày 26 tháng 01 năm 2017. Trong khoảng thời gian thông báo chấm dứt hợp đồng lao động bà L bị ốm. Bà L đã có đơn xin nghỉ ốm đề ngày 17 tháng 3 năm 2017 và đơn xin nghỉ ốm đề ngày 31 tháng 3 năm 2017 gửi CHPvà Công ty Y tế, đồng thời gửi các giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội kể từ ngày 02 tháng 02 năm 2017 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2017 (gửi bản chính giấy chứng nhận các ngày 02 đến ngày 03 tháng 02 năm 2017; ngày 06 đến ngày 09 tháng 02 năm 2017; ngày 10 đến ngày 21 tháng 02/2017; ngày 22 tháng 02 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017 và gửi giấy chứng nhận bản photocopy các ngày 04 đến ngày 10 tháng 3 năm 2017; ngày 13 đến 17 tháng 3 năm 2017; ngày 20 đến ngày 31 tháng 3 năm 2017). Công ty Y tế đã làm thủ tục với Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng để thanh toán tiền bảo hiểm xã hội cho bà L đối với 16 ngày nghỉ ốm của tháng 02 năm 2017. Ngày 10 tháng 3 năm 2017, CHP có Công văn số 505/TB-CHP về việc chưa xét đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động của bà L.

Trước khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, theo Quyết định số 4634 ngày 15 tháng 12 năm 2015 bà L là chuyên viên chính bậc 2, hệ số lương 4.33; theo Quyết định chuyển xếp lương số 1360 ngày 27 tháng 5 năm 2016, lương mới của bà L là 8.540.000 đồng, phụ cấp chức vụ 690.000 đồng, tổng lương và phụ

cấp 9.230.000 đồng. Mức lương trên bà L được hưởng từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 nhưng chỉ là căn cứ tính bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Lương bà L thực lĩnh là theo quy chế hưởng lương của Cảng Hải Phòng, trả vào tài khoản của bà L tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải - Chi nhánh Hải Phòng.

Sau khi có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động, bà L đã gửi đơn đề nghị giải quyết chế độ lao động khi chấm dứt hợp đồng vào các ngày 21 tháng 3 năm 2017, ngày 05 tháng 4 năm 2017, ngày 09 tháng 5 năm 2017, ngày 16 tháng 5 năm 2017, ngày 29 tháng 5 năm 2017. Ngày 20 tháng 4 năm 2017, bà L nhận được Quyết định số 979/QĐ-CHP ngày 18 tháng 4 năm 2017 về việc thôi cử người đại diện phần vốn của CHP(trước đó CHPkhông có quyết định cử bà làm người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng); quyết định số 980/QĐ-CHP ngày 18 tháng 4 năm 2017 về việc miễn nhiệm cán bộ tại Công ty Y tế; quyết định số 981/QĐ-CHP ngày 18 tháng 4 năm 2017 về việc thôi cử người đại diện theo pháp luật đối với cán bộ. Bà L đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đúng quy định của pháp luật nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết các chế độ lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Đồng thời, trong thời gian chờ chấm dứt hợp đồng lao động, bà L chịu nhiều áp lực, nhận được những tin nhắn đe dọa, thậm chí nhận được cả vòng hoa đám tang ... và lãnh đạo CHPcũng không hướng dẫn bà có những biện pháp để đảm bảo quyền lợi, bảo vệ tính mạng và sức khỏe của bản thân. Vì vậy, bà L tục bị ốm kéo dài. Do đó, bà L khởi kiện tại Tòa án yêu cầu:

1. Đối với Cảng Hải Phòng:

- Phối hợp với Công ty Y tế chốt sổ và trực tiếp trả sổ bảo hiểm xã hội (đã được xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội) và các giấy tờ L quan cho bà L theo quy định tại khoản 5 Điều 21 của Luật Bảo hiểm xã hội.

- Thanh toán tiền trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Lao động.

+ Thời gian làm việc để hưởng trợ cấp (từ ngày 20 tháng 12 năm 1995 đến ngày 31 tháng 12 năm 2008) là 13 năm 01 tháng (làm tròn 13 năm).

+ Căn cứ tính lương và hưởng trợ cấp: 06 tháng liền kề trước khi chấm dứt hợp đồng lao động (từ ngày 01 tháng 10 năm 2016 đến ngày 31 tháng 3 năm 2017): Tính theo sao kê bảng lương tại ngân hàng, mức lương trung bình 06 tháng là 14.887.908 đồng.

+ Số tiền thanh toán trợ cấp thôi việc là: 13 năm x 14.887.908 đồng x 1/2 = 96.771.402 đồng

- Thanh toán tiền lãi của tiền trợ cấp thôi việc 96.771.402 đồng, tương ứng với thời gian chậm thanh toán:

+ Mức lãi suất 10% theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự

+ Thời gian chậm thanh toán: từ ngày 14 tháng 4 năm 2017 đến ngày 16 tháng 5 năm 2018 (397 ngày).

+ Số tiền lãi của tiền trợ cấp thôi việc:

(96.771.402 đồng x 10%) : 360 ngày x 397 ngày = 10.671.735 đồng.

- Bồi thường thiệt hại khoản tiền tương ứng với tiền bảo hiểm thất nghiệp trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 đến ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo quy định tại Điều 50 Luật Việc làm do CHPkhông trả sổ bảo hiểm xã hội và không chấm dứt hợp đồng lao động nên nguyên đơn không có đủ hồ sơ để thực hiện thủ tục hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

+ Thời gian tham gia bảo hiểm thất nghiệp: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 đến tháng 01 năm 2017 là 8 năm.

+ Căn cứ tính tiền bảo hiểm thất nghiệp: Mức lương bình quân đóng bảo hiểm 06 tháng liền kề trước khi chấm dứt hợp đồng lao động là 9.230.000 đồng (theo quyết định số 1360 ngày 27 tháng 5 năm 2016).

+ Mức hưởng bảo hiểm thất nghiệp: 60% x 8 năm x 9.230.000 đồng = 44.304.000 đồng.

+ Thực hiện thủ tục điều chỉnh lại thông tin chức danh của bà L trong sổ bảo hiểm xã hội về thời gian bà L được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Trung tâm y tế - Công ty Cổ phần C.

+ Thông tin trong sổ bảo hiểm xã hội: Từ tháng 5 năm 2015, Giám đốc Trung tâm y tế - Cảng Hải Phòng.

+ Thông tin yêu cầu điều chỉnh: Từ tháng 5 năm 2009, Giám đốc Trung tâm y tế - CHP(theo quyết định số 1324/QĐ-TCNS của CHPngày 04 tháng 5 năm 2009).

2. Đối với Công ty Y tế:

- Phối hợp với CHP thực hiện thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và phối hợp với CHPđể chuyển trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà L (đã được xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội) theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

- Thanh toán khoản tiền lãi đối với số tiền trợ cấp ốm đau tháng 02 tháng 2017 là 4.615.100 đồng của Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Y tế từ ngày 27 tháng 3 năm 2017 nhưng đến ngày 12 tháng 7 năm 2017 Công ty Y tế mới thanh toán cho nguyên đơn.

+ Mức lãi suất: Theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự là 10%/năm.

+ Thời gian tính lãi: Từ ngày 27 tháng 3 năm 2017 đến ngày 12 tháng 7 năm 2017 là 106 ngày.

+ Số tiền yêu cầu: (10% x 4.615.100 đồng : 360 ngày) x 106 ngày = 135.889 đồng.

- Bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định tại Điều 592 của Bộ luật Dân sự tương ứng với 10 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm hiện tại:

+ Mức lương tối thiểu chung theo Nghị quyết số 27/2016/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2016 về dự toán ngân sách Nhà nước của Quốc hội 14 là: 1.300.000 đồng/tháng.

+ Số tiền yêu cầu bồi thường: 1.300.000 đồng x 10 tháng = 13.000.000 đồng.

+ Thanh toán tiền nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội tháng 3 năm 2017 (từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017 là 03 ngày) và tiền lãi chậm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Do bà L đã gửi bản chính Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội từ ngày 22 tháng 02 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017 nhưng vì Công ty Y tế đã báo giảm bảo hiểm xã hội của bà L từ tháng 3 năm 2017 nên bà L không được hưởng tiền trợ cấp từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017. Từ ngày 22 tháng 02 đến ngày 28 tháng 02 năm 2017 bà L không yêu cầu thanh toán tiền nghỉ ốm vì bà đã được thanh toán đủ những ngày nghỉ ốm được hưởng bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội).

+ Tiền nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội tháng 3 năm 2017: 9.230.000 đồng : 24 ngày x 75% x 3 ngày = 865.313 đồng.

+ Tiền lãi của tiền nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội tháng 3/2017:

Thời gian tính lãi: Tháng 4 năm 2017 đến tháng 5 năm 2018 là 410 ngày.

Mức lãi suất: Theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự là 10%/năm.

Tiền lãi yêu cầu: 865.313 đồng x 10% : 360 ngày x 410 ngày = 98.550 đồng.

Tổng cộng tiền trợ cấp ốm đau và tiền lãi từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017 là: 865.313 đồng + 98.550 đồng = 963.863 đồng.

+ Thực hiện thủ tục điều chỉnh thời gian báo giảm bảo hiểm xã hội cho bà L từ tháng 3 năm 2017 sang tháng 4 năm 2017 theo đúng thời gian thực tế bà L nghỉ việc tại Công ty Y tế. Vì tháng 3 năm 2017 bà L nghỉ ốm và đã có giấy nghỉ ốm

hợp lệ nên không thuộc trường hợp tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều 88 Luật Bảo hiểm xã hội.

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị đơn là CHP trình bày:

Bị đơn đồng ý với quan điểm của nguyên đơn về quá trình công tác, nhiệm vụ được giao và chức vụ của bà L. Bà L ký hợp đồng không xác định thời hạn với CHP số 2139/HĐLĐ-TCNS ngày 23 tháng 11 năm 2000. Thời gian công tác của bà L từ ngày 20 tháng 12 năm 1995 đến ngày 25 tháng 01 năm 2017 (trong đó thời gian tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 đến ngày 25 tháng 01 năm 2017). Bị đơn cũng đồng ý với phần trình bày của nguyên đơn về bậc lương, mức lương được hưởng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cũng như mức lương thực lĩnh của bà L theo sao kê tài khoản của bà L tại Ngân hàng TMCP H - Chi nhánh Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần C ban hành Quyết định số 139/QĐ-CHP ngày 18 tháng 01 năm 2016 về việc thành lập Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y, quyết định số 167/QĐ-CHP ngày 19 tháng 01 năm 2016 bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Kim L là Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty Y tế và quyết định số 172/QĐ-CHP ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng, bà L được cử giữ chức danh người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y. Bà L là đại diện phần vốn góp của CHPtại Công ty Y tế theo quy định tại Điều 80 Luật Doanh nghiệp và điều lệ của Công ty.

Ngày 25 tháng 01 năm 2017, Hội đồng quản trị CHPcó Quyết định số 214/QĐ-CHP về việc tạm dừng công tác Giám đốc điều hành và giao nhiệm vụ cán bộ đối với bà L kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2017. Tuy nhiên, quyết định này chỉ tạm dừng công tác điều hành của bà L tại Công ty Y tế với tư cách là Giám đốc còn công tác của Chủ tịch Công ty, người đại diện phần vốn góp và công tác chuyên môn, nghiệp vụ của người đứng đầu Phòng khám đa khoa bà L vẫn phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 01 năm 2017, CHPnhận được đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động của bà L đề ngày 25 tháng 01 năm 2017 với nội dung đề nghị chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2017. Như vậy, bà L đã vi phạm quy định về thời hạn báo trước 45 ngày theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Bộ luật Lao động. Thực tế, sau khi gửi đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động ngày 26 tháng 01 năm 2017, bà L không đến Công ty để làm việc ngày nào mà chỉ đến để bàn giao các công việc theo yêu cầu của Công ty (tài liệu, con dấu, tài sản và các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của chức danh Giám đốc cho ông Cao Hồng Phương - Phó giám đốc) theo các Biên bản bàn giao ngày 09 tháng 02 năm 2017, ngày 02 tháng 3 năm 2017 và ngày 21 tháng 4 năm 2017. Nguyên đơn bị tạm dừng chức danh giám đốc

điều hành nhưng bà L còn các chức danh, vai trò khác như: là Chủ tịch, người đại diện theo pháp luật của Công ty Y tế, là người chịu trách nhiệm về chuyên môn nghiệp vụ của Phòng khám đa khoa Trung tâm y tế - Cảng Hải Phòng.

Vì vậy, Công ty Cổ phần C không đồng ý với đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động với bà L. Hơn nữa, bà L còn phải hoàn thành những công việc L quan đến vị trí đảm nhận. Ngày 10 tháng 3 năm 2017, CHPcó thông báo số 505 về việc chưa xét đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động đề ngày 25 tháng 01 năm 2017 của bà L gửi Công ty. Ngày 21 tháng 3 năm 2017, bà L có đơn đề nghị chấm dứt hợp đồng lao động lần thứ 2 và ngày 11 tháng 4 năm 2017, bà L có đơn đề nghị chấm dứt hợp đồng lao động lần thứ 3, quan điểm của CHPlà do bà L đã tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và tự ý nghỉ việc từ ngày 26 tháng 01 năm 2017 nên hai đơn ngày 21 tháng 3 năm 2017 và ngày 11 tháng 4 năm 2017 không có ý nghĩa trong việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của bà L.

Bà L nghỉ ốm có gửi các Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội và Công ty Y tế đã làm thủ tục thanh toán tiền nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội tháng 02 năm 2017 cho bà L. Tuy nhiên, bà L gửi đơn xin nghỉ ốm muộn (bà L nghỉ từ ngày 27 tháng 01 năm 2017 nhưng đến ngày 27 tháng 3 năm 2017 CHPvà Công ty Y tế mới nhận được đơn xin nghỉ ốm). Mặt khác, Công ty Y tế có hoạt động đặc thù của ngành nghề, vừa phải tuân thủ quy định của Bộ luật Lao động vừa phải theo quy định của Luật Khám chữa bệnh. Bà L là người chịu trách nhiệm về chuyên môn, nghiệp vụ của Công ty Y tế nhưng đã vi phạm quy định tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế sửa đổi bổ sung Thông tư số 41 ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc: Là người đứng đầu Công ty Y tế nhưng bà L vắng mặt tại Công ty Y tế trên 03 ngày mà không ủy quyền cho người khác đủ điều kiện và không có văn bản báo cáo Sở Y tế. Về các giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội của nguyên đơn đã cung cấp trong hồ sơ vụ án, bị đơn không có ý kiến gì. Bà L có 02 đơn xin nghỉ ốm gửi CHPđề ngày 17 tháng 3 năm 2017 đến ngày 27 tháng 3 năm 2017 CHPmới nhận được và đơn xin nghỉ ốm đề ngày 31 tháng 3 năm 2017, đến ngày 01 tháng 4 năm 2017 CHPmới nhận được.

Như vậy, việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của bà L là trái pháp luật. Tuy nhiên, CHPkhông yêu cầu bà L phải thực hiện nghĩa vụ của người lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định tại Điều 43 Bộ luật Lao động. Do đó, CHPkhông chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về trả tiền trợ cấp thôi việc và tiền lãi của tiền trợ cấp thôi việc, về bồi thường thiệt hại khoản tiền tương ứng với số tiền bảo hiểm thất nghiệp, đối với các yêu cầu về trả sổ bảo hiểm xã hội (sau khi đã chốt sổ bảo hiểm xã hội) và thực hiện thủ tục điều chỉnh chức danh Giám đốc Trung tâm Y tế trong sổ bảo hiểm xã hội của bà L từ tháng 5 năm 2009, CHPsẽ thực hiện theo phán quyết của Hội đồng

xét xử. Về quan điểm của CHPtrình bày lý do chưa đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động với bà L là ý kiến của bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án, CHPkhông yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty Y tế trình bày:

Công ty Y tế đồng ý với quan điểm của CHP và nguyên đơn về quá trình công tác, mức lương, hệ số lương của bà L. Ngày 26 tháng 01 năm 2017, bà L đã đọc đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động đề ngày 25 tháng 01 năm 2017 đối với CHP tại Hội nghị công tác cán bộ năm 2017 của Công ty Y tế. Sau đó, kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2017 bà L không đến Công ty Y tế để làm việc, chỉ có vài lần Công ty Y tế yêu cầu nguyên đơn đến để bàn giao công việc thì có lần bà L đến Công ty để bàn giao (có biên bản bàn giao trong hồ sơ vụ án), có lần không đến. Trong thời gian bà L nghỉ ốm, đã cung cấp cho Công ty Y tế các giấy nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội là bản chính và bản photocopy. Công ty Y tế không có ý kiến gì về những giấy nghỉ ốm này. Bà L chỉ có đơn xin nghỉ ốm đề ngày 17 tháng 3 năm 2017 (xin nghỉ ốm từ ngày 18 tháng 3 đến ngày 31 tháng 3 năm 2017) nhưng đến ngày 27 tháng 3 năm 2017 Công ty mới nhận được và đơn xin nghỉ ốm đề ngày 31 tháng 3 năm 2017 (xin nghỉ ốm từ ngày 01 tháng 4 năm 2017 đến khi khỏi bệnh) thì đến ngày 01 tháng 4 năm 2017 Công ty mới nhận được.

Khi có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động, bà L chưa thực hiện bàn giao đầy đủ các công việc, tài liệu như: Chưa bản giao đầy đủ và chưa giải trình số liệu về việc Công ty Y tế không đưa vào sổ sách kế toán khoản thu là 318.601.600 đồng, các khoản chi để ngoài hệ thống sổ sách kế toán của Trung tâm Y tế tổng cộng là 364.090.600 đồng, chưa xác nhận số liệu kiểm toán năm 2016 và chưa xác nhận số liệu về báo cáo Quyết toán thuế năm 2016 của Công ty Y tế, bà L chưa thực hiện quyết toán nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân năm 2016 đối với Công ty Y tế, do bà L là người chịu trách nhiệm về chuyên môn, nghiệp vụ, tự ý nghỉ việc dẫn đến việc Công ty Y tế không đủ điều kiện hoạt động theo quy định của Luật Khám chữa bệnh, nên cơ quan Bảo hiểm xã hội không thanh toán các khoản chi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người lao động của Cảng Hải Phòng, tuy nhiên Công ty Y tế không yêu cầu giải quyết những vấn đề này trong vụ án.

Công ty Y tế đồng ý với quan điểm của CHPvề việc bà L đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật. Theo Quyết định số 214 ngày 25 tháng 01 năm 2017, bà L chỉ bị tạm dừng công tác Giám đốc điều hành nhưng bà L còn là Chủ tịch Công ty Y tế, là người chịu trách nhiệm về chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng khám đa khoa. Tuy nhiên, bà L không đến Công ty làm việc từ sau khi thông báo chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 26 tháng 01 năm 2017 mà chỉ đến Công ty để bàn giao công việc và tham gia họp theo yêu cầu của Công ty (có lần đến, có lần không đến). Bà L được Công ty Y tế trả lương đến tháng 01 năm 2017

theo sao kê tài khoản tại Ngân hàng TMCP H - chi nhánh Hải Phòng. Tháng 02 năm 2017, Công ty Y tế đã làm thủ tục thanh toán những ngày nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội cho bà L. Sau đó, bà L nghỉ việc không lương từ tháng 3 năm 2017. Vì vậy, Công ty Y tế đã báo giảm bảo hiểm xã hội đối với bà L với Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 85 của Luật Bảo hiểm xã hội. Công ty Y tế không tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội của bà L. Do vậy, bà L không được thanh toán tiền trợ cấp ốm đau từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017.

Việc thanh toán tiền trợ cấp ốm đau cho bà L tháng 02 năm 2017 bị muộn do Bảo hiểm xã hội thành phố chuyển khoản tiền trợ cấp ốm đau cho bà L vào tài khoản của Công ty Y tế từ ngày 27 tháng 3 năm 2017 nhưng Công ty Y tế không được biết do tài khoản của Công ty bị "đóng băng" vì người đại diện theo pháp luật của Công ty là bà L không đến Công ty làm việc và Công ty cũng không rút được tiền từ tài khoản. Sau khi miễn nhiệm chức danh giám đốc, chủ tịch và người đại diện theo pháp luật của bà L, đến ngày 24 tháng 5 nnn 2017, ông Cao Hồng Phương được bổ nhiệm Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty Y tế. Sau khi bổ nhiệm, giám đốc Công ty Y tế phải làm thủ tục trình giám đốc CHPđề nghị Hội đồng quản trị CHPphê chuẩn chức danh phụ trách kế toán cho người mới, khi đó mới mở được tài khoản của Công ty Y tế tại Ngân hàng để có thể rút tiền bảo hiểm xã hội chi trả cho công nhân viên trong đó có bà L.

Tuy nhiên, bà L yêu cầu thanh toán tiền lãi của tiền trợ cấp ốm đau tháng 02 năm 2017 và thanh toán tiền trợ cấp ốm đau từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017, Công ty Y tế sẽ thực hiện theo quyết định của Hội đồng xét xử.

Đối với yêu cầu thực hiện thủ tục điều chỉnh thời gian báo giảm bảo hiểm xã hội của bà L từ tháng 4 năm 2017 và yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, Công ty Y tế không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 02/2018/LĐ-ST ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận N đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim L:

1.1. Đối với Công ty Cổ phần C:

Buộc Công ty Cổ phần C trả sổ bảo hiểm xã hội (đã xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội) cho bà Nguyễn Thị Kim L.

Buộc Công ty Cổ phần C thực hiện thủ tục điều chỉnh thông tin chức danh trong sổ bảo hiểm xã hội của bà L về thời gian giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm y tế - CHPtừ tháng 5 năm 2009.

1.2. Đối với Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y:

Buộc Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y phải thanh toán khoản tiền lãi của tiền trợ cấp ốm đau tháng 02 năm 2017 cho bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 134.000 đồng.

2. Không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện sau của bà Nguyễn Thị Kim L:

2.1. Đối với Công ty Cổ phần C:

Yêu cầu thanh toán tiền trợ cấp thôi việc số tiền 96.771.402 đồng và tiền lãi của tiền trợ cấp thôi việc 10.671.735 đồng; tổng cộng bằng: 107.443.137 đồng.

Yêu cầu bồi thường thiệt hại khoản tiền tương ứng với số tiền bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01 năm 2009 đến tháng 01 năm 2017 số tiền 44.304.000 đồng.

2.2. Đối với Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y:

Yêu cầu Công ty Y tế phối hợp với CHPthực hiện thủ tục xác nhận thời gian tham gia bảo hiểm xã hội để trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị Kim L.

Yêu cầu bồi thường tiền trợ cấp ốm đau từ ngày 01/3/2017 đến ngày 03/3/2017 là 865.313 đồng và tiền lãi chậm thanh toán là 98.550 đồng, tổng cộng bằng: 963.863 đồng.

Yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm là 10 tháng lương tối thiểu chung với số tiền 13.000.000 đồng.

Yêu cầu thực hiện thủ tục điều chỉnh thời gian báo giảm BHXH của bà L từ tháng 3/2017 sang tháng 4/2017.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 5 năm 2018, bà Nguyễn Thị Kim L kháng cáo một phần bản án sơ thẩm với lý do: Bản án của Tòa án nhân dân quân Ngô Quyền không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà L là trái pháp luật, không phù hợp với thông tin, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử chưa thu thập đầy đủ thông tin, chứng cứ cần thiết, chưa làm rõ các chứng cứ mà người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà L đã xác minh, thu thập được và cung cấp tại phiên tòa để làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án. Yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm giải quyết:

1. Đối với Công ty Cổ phần C:

Thanh toán tiền trợ cấp thôi việc số tiền 96.771.402 đồng và tiền lãi của tiền trợ cấp thôi việc 10.671.735 đồng; tổng cộng bằng: 107.443.137 đồng.

Bồi thường thiệt hại khoản tiền tương ứng với số tiền bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01 năm 2009 đến tháng 01 năm 2017 số tiền 44.304.000 đồng.

2. Đối với Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y:

Phối hợp với CHPthực hiện thủ tục xác nhận thời gian tham gia bảo hiểm xã hội để trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị Kim L.

Bồi thường tiền trợ cấp ốm đau từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017 là 865.313 đồng và tiền lãi chậm thanh toán là 98.550 đồng, tổng cộng bằng: 963.863 đồng.

Bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm là 10 tháng lương tối thiểu chung với số tiền 13.000.000 đồng.

Thực hiện thủ tục điều chỉnh thời gian báo giảm bảo hiểm xã hội của bà L từ tháng 3 năm 2017 đến tháng 4 năm 2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Nguyên đơn rút một phần nội dung kháng cáo đối với Công ty Y tế về:

1. Bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm là 10 tháng lương tối thiểu chung với số tiền 13.000.000 đồng.

2. Thực hiện thủ tục điều chỉnh thời gian báo giảm bảo hiểm xã hội của bà L từ tháng 3 năm 2017 đến tháng 4 năm 2017.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày quan điểm bảo vệ:

Trong bản án sơ thẩm nhận định bà Nguyễn Khánh L tham gia tố tụng với tư cách là "Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn" nhưng lại căn cứ vào văn bản ủy quyền đề ngày 08/3/2018 và ghi nhận ông Đỗ Văn Q là "Người đại diện hợp pháp của bị đơn" chưa phù hợp với quy định tại Điều 85 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Yêu cầu Hội đồng xét xử xác định rõ tư cách người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn: Luật sư Nguyễn Khánh L là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, ông Đỗ Văn Q là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn theo văn bản ủy quyền đề ngày 06/11/2017.

Bà L đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động đúng pháp luật, bởi lẽ: Bà L gửi đơn xin chấm dứt Hợp đồng lao động cho Công ty Y tế và CHP lần đầu vào ngày 26 tháng 01 năm 2017 đến khi bà L chính thức nghỉ việc vào ngày 14 tháng 4 năm 2017. Mặt khác, ngày 10 tháng 3 năm 2017, CHP có Thông báo số 505/TB-CB về việc chưa xét đơn xin chấm dứt hợp động lao động của bà L thì cũng đã đủ 45 ngày báo trước theo quy định của Bộ luật Lao động. Sau khi có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động, bà L nghỉ ốm, chồng bà L trực tiếp đến Công ty y tế để thông báo việc bà L đi khám chữa bệnh. Với chứng cứ trên xác định thời gian báo trước của bà L từ ngày 26 tháng 01 năm 2017 đến ngày 14 tháng 4 năm 2017 là 78 ngày, không vi phạm thời hạn báo trước. Bà L đơn phương chấm dứt hợp đồng lao

động đúng pháp luật nên có quyền hưởng trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Lao động. Và có quyền hưởng trợ cấp thất nghiệp trong thời gian chưa xin được việc làm nhưng do CHPkhông trả sổ bảo hiểm xã hội nên bà L đã không được hưởng khoản tiền trợ cấp thất nghiệp theo quy định của Luật Việc làm.

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017, bà L đã gửi bản chính Giấy chứng nhận nghỉ ốm đề ngày 22 tháng 02 năm 2017 cho Công ty Y tế. Nhưng Công ty Y tế chỉ thanh toán cho bà L tiền trợ cấp ốm đau tháng 02 năm 2017 mà không thanh toán trợ cấp ốm đau từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017. Bà L chính thức nghỉ việc từ ngày 14 tháng 4 năm 2017 nhưng Công ty y tế đã báo giảm bảo hiểm xã hội từ tháng 3 năm 2017 mà không thông báo cho bà L. Công ty Y tế là đơn vị trực tiếp trả lương, nộp bảo hiểm xã hội cho bà L nên việc thực hiện chốt sổ (đã được xác nhận thời gian tham gia bảo hiểm xã hội) của bà L phải do Công ty Y tế có nghĩa vụ thực hiện. Hội đồng xét xử sơ thẩm không giải quyết yêu cầu này của nguyên đơn là hoàn toàn trái với Luật Bảo hiểm xã hội.

Bà Nguyễn Thị Kim L trình bày quan điểm bảo vệ bổ sung: Khi bà L nghỉ ốm thì chồng bà L đã gặp ông Cao Hồng Phương để báo cáo. Yêu cầu Công ty Y tế và CHPcăn cứ vào văn bản nào để nói bà là Trưởng phòng khám đa khoa của Công ty Y tế. Trong thời gian nghỉ ốm, bà đã đến Công ty để bàn giao tài sản và công việc đầy đủ. Sau khi có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 25 tháng 01 năm 2017, đến ngày 21 tháng 3 năm 2017 bà tiếp tục có đơn xin chấm dứt hợp đồng yêu cầu thực hiện đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 25 tháng 01 năm 2017. Bà đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đúng pháp luật nên yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà.

Người đại diện hợp pháp của CHPtrình bày quan điểm bảo vệ:

Căn cứ đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động đề ngày 25 tháng 01 năm 2017, bà L xin được chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 26 tháng 01 năm 2017. Sau khi gửi đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động, bà L không đến Công ty Y tế làm việc, trong khi ngoài chức danh Giám đốc bà L còn là Chủ tịch của Công ty Y tế, theo hợp đồng lao động bà L là bác sỹ, theo Giấy phép số 293 ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế, bà L còn là người chịu trách nhiệm chuyên môn của Phòng khám đa khoa - Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng. Vì vậy, đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động lần thứ 2 ngày 21 tháng 3 năm 2017 và Thông báo về việc chính thức đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động ngày 11 tháng 4 năm 2017 của bà L không có ý nghĩa trong việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của bà L. Bà L làm việc tại Công ty Y tế với đặc thù của cơ sở y tế nên bà L phải tuân thủ quy định của Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế. Như vậy, việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của bà L là trái pháp luật. CHPkhông đồng ý với các yêu cầu kháng cáo của bà L.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Y tế trình bày quan điểm bảo vệ:

Theo Giấy phép số 293 ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế, bà L là người chịu trách nhiệm chuyên môn của Phòng khám đa khoa - Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng. Bà L yêu cầu Công ty Y tế phải chứng minh theo văn bản nào quyết định bà là Trưởng phòng khám đa khoa thì Theo Quyết định số 3094 ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần C thì bà L được giao nhiệm vụ là Trưởng phòng khám đa khoa của Công ty Y tế nhưng khi bà L nghỉ không báo cáo là vi phạm quy định của Bộ luật Lao động. Sau khi có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 25 tháng 01 năm 2017, bà L không đến Công ty làm việc. Mãi đến ngày 24 tháng 3 năm 2017 bà L mới gửi đơn xin nghỉ ốm đề ngày 17 tháng 3 năm 2017 qua đường bưu điện đến Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng, CHPvà Công ty Y tế xin nghỉ ốm từ ngày 18 tháng 3 năm 2017 đến ngày 31 tháng 3 năm 2017. Sau đó, ngày 01 tháng 4 năm 2017 bà L gửi đơn xin nghỉ ốm đề ngày 31 tháng 3 năm 2017 đến Tổng giám đốc Cảng Hải Phòng, CHPvà Công ty Y tế, xin nghỉ ốm từ ngày 01 tháng 4 năm 2017 cho đến khi bình phục. Đến ngày 11 tháng 4 năm 2017, bà L có thông báo chính thức đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 14 tháng 4 năm 2017. Do bà L nghỉ việc không báo cáo Công ty nên từ tháng 3 năm 2017, Công ty Y tế không trả lương cho bà L và báo giảm bảo hiểm xã hội đối với bà L.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bà L về việc yêu cầu Công ty phải bồi thường cho bà khoản tiền trợ cấp ốm đau từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017, Công ty không đồng ý bởi lẽ mới đến ngày 27 tháng 3 năm 2017, Công ty Y tế mới nhận được các chứng từ ốm đau của bà L nhưng chỉ những bản phô tô. Công ty đã yêu cầu bà L phải nộp bản chính nhưng bà L không nộp nên Công ty không có trách nhiệm trả số tiền này cho bà L. Về việc phối hợp chốt sổ bảo hiểm xã hội: Công ty Y tế là đơn vị phụ thuộc của CHPnên khi CHPyêu cầu thì Công ty Y tế sẽ thực hiện.

Công ty Y tế yêu cầu Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bà L. Về việc bà L rút một phần kháng cáo đối với Công ty Y tế, Công ty không có ý kiến yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Tòa án nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn còn chưa tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa phiên tòa là thực hiện chưa đúng nội quy phiên tòa.

Về nội dung kháng cáo:

1. Về yêu cầu xác định việc chấm dứt hợp đồng lao động là hợp pháp:

Việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của bà L đối với CHPthuộc trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Do vậy, nguyên đơn phải có nghĩa vụ thông báo trước cho bị đơn 45 ngày theo quy định tại khoản 3 Điều 37 của Bộ luật Lao động: "Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, nhưng phải báo cho người sử dụng lao động biết trước ít nhất 45 ngày…". Trong 45 ngày báo trước khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, người lao động vẫn phải đi làm. Trường hợp của bà L nếu nghỉ ốm phải là nghỉ ốm đúng quy định pháp luật.

Xét đơn xin chấm dứt hợp động lao động lần 1 ngày 26 tháng 01 năm 2017: Qua thủ tục hỏi có đầy đủ căn cứ xác định lịch trực tháng 2/2017 đề ngày 23 tháng 01 năm 2017 do bà Nguyễn Thị Kim L ký với tư cách giám đốc Công ty thì trong tháng 02 năm 2017 bà L có ngày trực là ngày 04 tháng 02 năm 2017 (thứ 7). Do bà L vi phạm lịch trực vào ngày nghỉ và không phải là ngày nghỉ ốm đã được thanh toán bảo hiểm xã hội nên bà đã vi phạm thời hạn báo trước khi gửi đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động lần thứ nhất. Thời hạn báo trước tính lại kể từ khi có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động lần thứ 2 (ngày 21 tháng 3 năm 2017) cho đến khi bà nghỉ hẳn là ngày 14 tháng 4 năm 2017 thì bà đã vi phạm thời hạn báo trước 45 ngày, như vậy việc chấm dứt hợp đồng lao động của bà là trái pháp luật. Do đó, yêu cầu kháng cáo trên của bà L là không có cơ sở để chấp nhận.

Do hợp đồng lao động chấm dứt trái pháp luật nên các yêu cầu sau của bà L là không có căn cứ để chấp nhận:

Buộc Công ty CHP thanh toán tiền trợ cấp thôi việc với số tiền 96.771.402 đồng và tiền lãi chậm thanh toán của số tiền trợ cấp thôi việc tính đến ngày xét xử phúc thẩm 11 tháng 9 năm 2018. Tổng cộng là 110.425.419 đồng.

Buộc Công ty CHP bồi thường thiệt hại khoản tiền lương tương ứng với số tiền bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01 năm 2009 đến tháng 01 năm 2017 với số tiền 44.304.000 đồng.

2. Về yêu cầu buộc Công ty y tế phối hợp với Công ty CHPthực hiện thủ tục xác nhận thời gian tham gia bảo hiểm xã hội để trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà:

Quan hệ lao động trong vụ án này, người lao động là bà L và người sử dụng lao động là Cảng Hải Phòng. Vì vậy, CHP phải có trách nhiệm trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà L. CHP là chủ sở hữu của Công ty Y tế, việc phối hợp để chốt sổ và trả sổ cho bà L là quan hệ nội bộ giữa CHP và Công ty Y tế. Do đó, Tòa án sơ thẩm không xem xét giải quyết là có cơ sở.

Tại phiên tòa, bà L rút hai yêu cầu kháng cáo, căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

3. Về yêu cầu buộc Công ty y tế bồi thường tiền trợ cấp ốm đau từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017 là 865.313 đồng và tiền lãi chậm thanh toán (tính đến ngày 11 tháng 9 năm 2018) là 125.170 đồng. Tổng cộng là 990.487 đồng:

Bà L tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ năm 1995 đến năm 2017, theo Điều 26 khoản 1 điểm a Luật Bảo hiểm xã hội bà L được hưởng chế độ ốm đau tối đa 40 ngày/năm, bà đã được thanh toán chế độ ốm đau tháng 2 năm 2017 là 16 ngày vì vậy: Căn cứ Điều 25 khoản 1 Luật Bảo hiểm xã hội về điều kiện hưởng chế độ ốm đau, điều 3 Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH, Điều 8 Quyết định số 636/QĐ-BHXH về hồ sơ hưởng chế độ ốm đau, khoản 2 Điều 25 Thông tư số 14/2016/TT-BYT về hình thức giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội, Điểm 1.7, khoản 1, Điều 38 Quyết định số 959/QĐ- BHXH ngày 09 tháng 09 năm 2015 quy định về đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội nắt buộc … thì bà L nghỉ ốm có đầy đủ điều kiện hưởng chế độ ốm đau theo Luật Bảo hiểm xã hội.

Như vậy, bà L chỉ yêu cầu bồi thường tiền trợ cấp ốm đau từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017 (03 ngày) và tiền lãi là phù hợp với quy định pháp luật, yêu cầu kháng cáo này của bà là có cơ sở để chấp nhận.

Ngoài các yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn như trên thì Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xác định Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y là người có quyền lợi nghĩa vụ L quan trong vụ án nhưng không có yêu cầu độc lập, và tuyên Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng là vi phạm Điều 146, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí.

Vì các lẽ trên: Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, sửa bản án lao động sơ thẩm số 02/2018/LĐ-ST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp về trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, bồi thường thiệt hại, trợ cấp và giải quyết chế độ khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động được quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có trụ sở tại quận Ngô Quyền nên Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền thụ lý, giải quyết là đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Bà L là người lao động của Cảng Hải phòng, ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với CHP từ năm 2000. Bà L được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần C bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty Y tế, là người đại diện theo pháp luật của Công ty Y tế. Bà L khởi kiện về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động nên tòa án cấp sơ thẩm xác định CHPlà bị đơn và Công ty Y tế - nơi bà L trực tiếp làm việc là người có quyền lợi nghĩa vụ L quan là đúng quy định của pháp luật. Tại cấp sơ thẩm, bà Nguyễn Khánh Linh được bà Nguyễn Thị Kim L ủy quyền tham gia tố tụng, ông Đỗ Văn Quang được CHPủy quyền tham gia tố tụng, do vậy bản án sơ thẩm xác định người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Kim L là bà Nguyễn Khánh Linh, người đại diện theo ủy quyền của bà L cũng như xác định người đại diện hợp pháp của Cảng Hai Phòng là ông Đỗ Văn Quang người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 11 năm 2017) là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại cấp phúc thẩm, bà Nguyễn Khánh Linh là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà L.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà L rút hai nội dung kháng cáo đối với Công ty Y tế, căn cứ khoản 3 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của bà L.

[4] Về yêu cầu kháng cáo đối với Cảng Hải Phòng: Ngày 25 tháng 01 năm 2017, bà L có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động gửi CHPyêu cầu được chấm dứt hợp đồng kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2017. Theo khoản 3 Điều 37 của Bộ luật Lao động quy định: "Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp động lao động, nhưng phải báo cho người sử dụng lao động biết ít nhất 45 ngày...". Như vậy, ngay từ đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động ngày 25 tháng 01 năm 2017 của bà L đã vi phạm quy định của Bộ luật Lao động về thời hạn báo trước khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Mặt khác, sau khi nhận được đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động của bà L, đến ngày 10 tháng 3 năm 2017 Hội đồng quản trị CHPcó Thông báo số 505/TB-CHP về việc chưa xét đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà L. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà L cho rằng tính từ ngày 26 tháng 01 năm 2017 đến ngày 10 tháng 3 năm 2017 thì thời hạn báo trước của bà L đã đủ 45 ngày theo khoản 3 Điều 37 của Bộ luật Lao động. Tuy nhiên, tháng 02 năm 2017 chỉ có 28 ngày nên thời hạn báo trước của bà L tính đến ngày 10 tháng 3 năm 2017 chưa đủ 45 ngày. Như vậy, đơn xin đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 25 tháng 01 năm 2017 của bà L không thực hiện đúng quy định khoản 3 Điều 37 của Bộ luật Lao động nên không có căn cứ chấp nhận. Tiếp tục đến ngày 21 tháng 3 năm 2017, bà L có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động lần hai. Bà L khai, đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động ngày 21 tháng 3 năm 2017 yêu cầu CHPgiải quyết đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 25 tháng 01 năm

2017 nhưng do đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 25 tháng 01 năm 2017 thực hiện không đúng quy định của Bộ luật Lao động nên thời hạn báo trước của bà L sẽ được tính lại kể từ ngày 21 tháng 3 năm 2017. Tuy nhiên, ngày 11 tháng 4 năm 2017, bà L đã có thông báo đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với CHPvà nghỉ làm việc từ ngày 14 tháng 4 năm 2017 là vi phạm về thời hạn báo trước 45 ngày khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động không xác định thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 37 của Bộ luật Lao động. Do vậy, việc bà L đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là trái pháp luật theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật Lao động nên không được trợ cấp thôi việc theo quy định tại khoản 1 Điều 43 và Điều 48 của Bộ luật Lao động.

[5] Về bồi thường thiệt hại khoản tiền tương ứng với số tiền bảo hiểm thất nghiệp*:* Bà L khai sau khi chấm dứt hợp đồng lao động với Cảng Hải Phòng, bà chưa đăng kí thất nghiệp với tổ chức bảo hiểm xã hội vì CHPkhông trả sổ bảo hiểm xã hội và các giấy tờ khác L quan theo quy định của pháp luật nên bà không thực hiện được thủ tục hưởng trợ cấp thất nghiệp. Nhưng tại Điều 81 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 quy định về điều kiện hưởng bảo hiểm thất nghiệp thì người thất nghiệp được hưởng bảo hiểm thất nghiệp khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Đã đóng bảo hiểm thất nghiệp đủ mười hai tháng trở lên trong thời gian hai mươi bốn tháng trước khi thất nghiệp;

2. Đã đăng ký thất nghiệp với tổ chức bảo hiểm xã hội;

3. Chưa tìm được việc làm sau mười lăm ngày kể từ ngày đăng ký thất nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều này.

[6] Tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 100/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Chính Phủ cũng quy định: "Trong thời hạn 15 ngày (tính theo ngày làm việc), kể từ ngày đăng ký thất nghiệp, người lao động phải trực tiếp nộp hồ sơ hưởng bảo hiểm thất nghiệp theo quy định tại Điều 37 của Nghị định này cho cơ quan lao động nơi người lao động đăng ký thất nghiệp hoặc cơ quan lao động nơi chuyển đến để hưởng bảo hiểm thất nghiệp".

[7] Bà L có thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 đến ngày 14 tháng 7 năm 2017, nhưng sau khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động bà L chưa đăng ký thất nghiệp với tổ chức bảo hiểm xã hội là do lỗi của bà L. Trong trường hợp bà L đã đăng kí thất nghiệp với tổ chức bảo hiểm xã hội nhưng CHPkhông trả sổ bảo hiểm và các giấy tờ khác cho bà để nộp hồ sơ bảo hiểm theo quy định tại Điều 37 của Nghị định số 100/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Chính Phủ thì lúc đó là lỗi của Cảng Hải Phòng. Bà L chưa đăng kí thất nghiệp nên yêu cầu bồi thường thiệt hại về bảo hiểm thất nghiệp của bà L không được chấp nhận.

[8] Về kháng cáo yêu cầu Công ty Y tế phải phối hợp với CHPđể chốt sổ bảo hiểm xã hội cho bà L: CHPkí hợp đồng lao động không xác định thời hạn với bà L nên CHPphải có trách nhiệm chốt sổ Bảo hiểm xã hội để trả cho bà L. CHPlà chủ sở hữu của Công ty Y tế, việc phối hợp để chốt sổ và trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà L là quan hệ nội bộ giữa CHPvà Công ty Y tế. Theo yêu cầu khởi kiện của bà L đối với Cảng Hải Phòng, Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc CHPphải trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà L và bà L không kháng cáo nội dung này.

[9] Về yêu cầu buộc Công ty Y tế bồi thường tiền trợ cấp ốm đau từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017*:* Bà L tham gia đóng Bảo hiểm xã hội từ năm 1995 đến năm 2017, theo điểm a khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội bà L được hưởng chế độ ốm đau tối đa 40 ngày/năm, bà đã được thanh toán chế độ ốm đau tháng 2 năm 2017 là 16 ngày. Căn cứ khoản 1 Điều 25 của Luật Bảo hiểm xã hội về điều kiện hưởng chế độ ốm đau, Điều 3 Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Điều 8 Quyết định số 636/QĐ-BHXH của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về hồ sơ hưởng chế độ ốm đau, khoản 2 Điều 25 Thông tư số 14/2016/TT-BYT của Bộ Y tế về hình thức giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội, điểm 1.7, khoản 1, Điều 38 Quyết định số 959/QĐ-BHXH của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ngày 09 tháng 09 năm 2015 quy định về đối tượng tham gia bảo hiểm bắt buộc … thì bà L nghỉ ốm có đầy đủ điều kiện hưởng chế độ ốm đau theo Luật Bảo hiểm xã hội. Do vậy, bà L có quyền yêu cầu cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng thanh toán tiền trợ cấp ốm đau cho bà khi bà L có đầy đủ các chứng từ hợp lệ. Công ty Y tế không có lỗi trong việc bà L đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động do vậy Công ty Y tế không phải bồi thường tiền trợ cấp ốm đau cho bà từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017.

[10] Về án phí lao động sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim L được miễn án phí lao động sơ thẩm. Công ty Cổ phần C và Công ty Y tế phải chịu án phí lao động sơ thẩm. Công ty được Tòa án xác định là người có quyền lợi nghĩa vụ L quan và quá trình giải quyết vụ án Công ty Y tế có yêu cầu Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định Công ty Y tế phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Kim L khoản tiền lãi chậm thanh toán của tiền trợ cấp ốm đau tháng 02 năm 2017 với số tiền 134.000 đồng nên theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Công ty Y tế phải chịu án phí đối với yêu cầu của họ không được Tòa án chấp nhận.

[11] Về án phí lao động phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim L được miễn án phí lao động phúc thẩm.

[12] Từ các nhận định trên, không chấp nhận kháng cáo của bà L. Do bà L đã rút một phần nội dung kháng cáo đối với Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y về yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm là 10 tháng lương tối thiểu chung với số tiền 13.000.000 đồng và thực hiện thủ tục điều chỉnh thời gian báo giảm bảo hiểm xã hội của bà L từ tháng 3 năm 2017 đến tháng 4 năm 2017 nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37, Điều 41, Điều 43, Điều 48 của Bộ luật Lao động;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 3 Điều 298, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 18, Điều 81, khoản 3 Điều 85 của Luật Bảo hiểm xã hội;

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim L.

2. Chấp nhận yêu cầu rút một phần kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim L đối với Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y.

3. Sửa bản án lao động sơ thẩm số 02/2018/LĐ-ST ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền:

3.1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim L:

a. Đối với Công ty Cổ phần C có nghĩa vụ:

Trả sổ bảo hiểm xã hội (đã xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội) cho bà Nguyễn Thị Kim L.

Thực hiện thủ tục điều chỉnh thông tin chức danh trong sổ bảo hiểm xã hội của bà L về thời gian giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm y tế - CHPtừ tháng 5 năm 2009.

b. Đối với Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền lãi của tiền trợ cấp ốm đau tháng 02 năm 2017 cho bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 134.000 đồng.

3.2. Không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện sau của bà Nguyễn Thị Kim L:

a. Đối với Công ty Cổ phần C:

Thanh toán tiền trợ cấp thôi việc số tiền 96.771.402 đồng và tiền lãi của tiền trợ cấp thôi việc 10.671.735 đồng, tổng cộng bằng: 107.443.137 đồng.

Bồi thường thiệt hại khoản tiền tương ứng với số tiền bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01 năm 2009 đến tháng 01 năm 2017 số tiền 44.304.000 đồng.

b. Đối với Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y:

Phối hợp với CHP thực hiện thủ tục xác nhận thời gian tham gia bảo hiểm xã hội để trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị Kim L.

Bồi thường tiền trợ cấp ốm đau từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 đến ngày 03 tháng 3 năm 2017 là 865.313 đồng và tiền lãi chậm thanh toán là 98.550 đồng, tổng cộng bằng 963.863 đồng.

4. Về án phí lao động sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim L được miễn án phí lao động sơ thẩm.

Công ty Cổ phần C phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Công ty TNHH Một thành viên Trung tâm Y phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

5. Về án phí lao động phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim L được miễn án phí lao động phúc thẩm.

6. Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồ Điệp